

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 88/TTr-SKHHCN ngày 13 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục: 08 thủ tục hành chính mới ban hành; 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 11 thủ tục hành chính bị bãi bỏ (cấp tỉnh) trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

1. Thay thế các Danh mục thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, gồm:

a) Danh mục ba (03) thủ tục hành chính có số thứ tự 1, 2, 3 được công bố tại Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

b) Danh mục một (01) thủ tục hành chính số thứ tự 3 mục I – Lĩnh vực Hoạt động khoa học và Công nghệ được công bố tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa

đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

2. Bãi bỏ Danh mục 11 thủ tục hành chính đã được công bố tại các Quyết của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai, gồm:

a) Danh mục TTHC có số thứ tự 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8 mục I - lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được công bố tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai;

b) Danh mục TTHC có số thứ tự 4, 5, 7, 8 được công bố tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ủy quyền thẩm quyền giải quyết từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Giàng Quốc Hưng;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Quốc Hưng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÀO CAI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: 08 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.014987	Thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	<i>Trường hợp 1: Không cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế</i> - 03 ngày làm việc để kiểm tra hồ sơ và thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ; - 05 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ. - 15 ngày làm việc để thành lập Hội đồng;	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Không	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14; - Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15; - Luật số 115/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				- 15 ngày làm việc để tổ chức họp Hội đồng; - 05 ngày làm việc để ban hành thông báo kết quả <i>Trường hợp 2: Cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế</i> - 03 ngày làm việc để kiểm tra hồ sơ và thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ; - 05 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ. - 15 ngày làm việc để thành lập Hội đồng; - 15 ngày làm việc để tổ chức họp Hội đồng; - 10 ngày làm việc để cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở			- Thông tư số 11/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù, Nhà nước mua và phổ biến công nghệ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Khoa học và Công nghệ) gửi văn bản đến tổ chức, cá nhân yêu cầu giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế, căn cứ ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ; - 15 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân giải trình, làm rõ hoặc bố trí kiểm tra thực tế; - 10 ngày làm việc để Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ họp sau khi nhận được hồ sơ giải trình, làm rõ của tổ chức, cá nhân. - 05 ngày làm việc để ban hành thông báo kết quả.			
2	1.014986	Đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ (trường hợp sửa đổi, bổ sung);	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng,	Không	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý
		khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo		- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới; - 15 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới được thành lập, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới; - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản họp của Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới, cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành thông báo kết quả công nhận công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu	phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).		31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 12/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ và báo cáo liên quan đến thủ tục về phát triển nguồn cung, nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.			
3	1.014988	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
4	1.014989	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau:	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.		Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).		tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
5	1.014990	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ.	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai.	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					+ Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).		- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
6	1.014991	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).		chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
7	1.014992	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện <i>(không phụ thuộc địa giới hành chính)</i>	Phí, lệ phí <i>(nếu có)</i>	Căn cứ pháp lý
8	1.014993	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ.	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Không	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 04 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.013918	Chấp thuận chuyển giao công nghệ	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Mức thu phí thẩm định đối với xem xét, chấp thuận chuyển giao công nghệ là 10 (mười) triệu đồng	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
2	1.013927	Cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Mức thu phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ để cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
3	2.002248	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cổng Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCHN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
4	2.002249	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Nộp hồ sơ qua một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Trực tuyến.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Khoa học và Công nghệ) tại địa chỉ: + Cơ sở 1: Số 64, đường Lý Tự Trọng, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai. + Cơ sở 2: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Công Dịch vụ công (dịch vụ công trực tuyến hoặc ứng dụng định danh quốc gia).	Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.	- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; - Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; - Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; - Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (không phụ thuộc địa giới hành chính)	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình

Ghi chú: Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 2080/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ: 11 TTHC

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Các Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh
1	1.013931	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 01 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
2	1.013933	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 04 tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ủy quyền thẩm quyền giải quyết từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.

3	1.013936	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 05 tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ủy quyền thẩm quyền giải quyết từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
4	1.013939	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 02 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
5	1.013940	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 07 tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ủy quyền thẩm quyền giải quyết từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
6	1.013943	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 08 tại Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ủy quyền thẩm quyền giải quyết từ Ủy ban nhân dân tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
7	2.001137	Hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 05 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
8	1.011816	Hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 08 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh

		phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực		vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
9	1.011815	Mua sáng chế, sáng kiến	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 07 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
10	1.011814	Hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 06 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được công bố tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.
11	1.011812	Công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ	TTHC số thứ tự 04 mục I lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ tại Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai.